TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 173/2024/HS-ST
Ngày 11- 9 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cầm Xuân Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Kim Thanh;

Bà Bùi Thị Đào.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 183/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử vụ án số: 178/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Lường Văn K, sinh ngày 08/8/1986 tại huyện P, tỉnh Sơn La; nơi thường trú: Bản Lìn, xã G, huyện P, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Lường Văn U, sinh năm 1960 và bà Lò Thị D, sinh năm 1958; bị cáo có vợ là Đinh Thị D1, sinh năm 1988 và 02 con (con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2019); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2006, bị Tòa án nhân dân huyện Phù Yên xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản"; bị bắt tạm giữ từ ngày 29/02/2024 đến ngày 08/3/2024 được tại ngoại; hiện đang áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt.

2. Lường Văn L, sinh ngày 15/3/1986 tại huyện P, tỉnh Sơn La; nơi thường trú: Bản Lìn, xã G, huyện P, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Lường Bá N, sinh năm 1960 và bà Hoàng Thị P, sinh năm 1962; bị cáo có vợ là Đinh Thị H, sinh năm 1986 và 02 con (con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2012); tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 29/02/2024 đến ngày 08/3/2024 được tại ngoại; hiện đang áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt.

3. Lò Văn Q, sinh ngày 20/10/1988 tại huyện P, tỉnh Sơn La; nơi thường trú: Bản Lìn, xã G, huyện P, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn

hóa: 09/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Lò Văn T, sinh năm 1965 và bà Hà Thị C, sinh năm 1967; bị cáo có vợ là Đinh Thị S, sinh năm 1989 và 02 con (con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2012); tiền án, tiền sự: Không; hiện đang áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Cháu Lường Quốc V, sinh năm 2011. Địa chỉ: Bản L, xã G, huyện P, tỉnh Sơn La. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị Đinh Thị D1, sinh năm 1988. Địa chỉ: Bản L, xã G, huyện P, tỉnh Sơn La. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 28/02/2024, Lường Văn K bị phát hiện bắt quả tang mua, bán số lô số đề trái phép tại xã G, huyện P, tỉnh Sơn La; thông qua việc sử dụng điện thoại di động lắp sim số 0372.100.648, sử dụng tài khoản Zalo "Hòa Phát", Facebook "Hoa Phat", T1 để trực tiếp bán số lô, số đề không được Nhà nước cho phép cho người có nhu cầu, cụ thể:

- Số lô là số có 02 chữ số tự nhiên, các số lô được so với hai số cuối của 27 giải trong giải Xổ số kiến thiết miền B mở thưởng cùng ngày đánh, 01 điểm lô nhận từ người đánh là 23.000đ, nếu người chơi thắng được thanh toán 80.000đ/01 điểm lô, nếu người chơi thua sẽ mất số tiền đã đánh.

- Số đề là số có 02 chữ số tự nhiên và được so với hai số cuối giải đặc biệt của Xổ số kiến thiết miền B mở thưởng cùng ngày đánh. Nếu trúng thì người đánh thắng được trả gấp 70 lần số tiền họ đánh, ngược lại nếu không trúng người chơi mất số tiền đã đánh.

- Số ba càng là số có 03 chữ số và được so với ba số cuối giải đặc biệt của Xổ số kiến thiết miền B mở thưởng cùng ngày đánh. Nếu trúng thì người đánh thắng và được trả gấp 350 lần số tiền họ đánh, ngược lại nếu không trúng người chơi mất số tiền đã đánh.

- Xiên: Có ba loại là Xiên 2 gồm 2 cặp số, Xiên 3 gồm 3 cặp số. Các cặp số được so với 02 số cuối của 27 giải của Xổ số kiến thiết miền B mở thưởng cùng ngày đánh, nếu các cặp số này đồng thời về trong các giải thì người đánh thắng và được trả gấp 10 lần tiền đánh Xiên 2, gấp 36 lần tiền đánh X 3, còn người chơi thua Lường Văn K được hưởng số tiền họ đã đánh.

* Trong ngày 28/02/2024:

- Lường Văn K đã bán số lô, số đề cho 11 người, được quy đổi ra tiền sử dụng đánh bạc trái phép là 13.600.000đ, gồm (1) Lường Văn L số tiền 8.900.000đ; (2) Lò Văn Quân 600.000đ; (3) Lò Văn C1 (sinh năm 1984) số tiền 145.000đ; (4) Đinh Công T2 (sinh năm 1984) số tiền 40.000đ; (5) Đinh Văn N1 (sinh năm 1965) số tiền 30.000đ; (6) Đinh Công B (sinh năm 1993) số tiền 480.000đ; (7) Mùi Văn

K1 (sinh năm 1990) số tiền 760.000đ; (8) Đinh Văn T3 (sinh năm 1987) số tiền 60.000đ; (9) Đinh Văn L1 (sinh năm 1987) số tiền 100.000đ; (10) Đinh Văn B1 (sinh năm 1981) số tiền 60.000đ, các đối tượng trên đều trú tại bản Lìn, xã G, huyện P, tỉnh Sơn La và (11) Hà Văn H1 (sinh năm 1968), trú tại bản Bùa Hạ, xã T, huyện P, tỉnh Sơn La số tiền 2.225.000đ. Ngoài ra Khu còn bán số lô, số đề trực tiếp cho người khác không xác định được tên tuổi địa chỉ với số tiền 600.000đ; mua các số đề của khách chơi đã mua với Lò Thị L2 (sinh năm 1993, trú tại bản T, xã G, huyện P, tỉnh Sơn La) được quy đổi ra tiền sử dụng đánh bạc trái phép là 2.490.000đ (theo thỏa thuận trước đó Khu được trích 20% tiền mua số đề, số tiền thực tế phải thanh toán cho L2 là 1.992.000đ). Tổng số tiền Lường Văn K bán số lô, số đề ngày 28/02/2024 là 15.992.000đ.

* Trong ngày 19/02/2024:

- Lò Văn Q tiếp tục nhắn tin mua số lô, số đề với Lường Văn K, số tiền mua 1.950.000đ. Sau khi so kết quả xổ số, Q trúng số đề 01 với số tiền 25.000đ, thắng được 1.750.000đ (trùng hai số cuối của giải đặc biệt). Trừ đi tiền đánh Q đã thanh toán cho Khu 200.000đ. Tổng số tiền Khu và Q đánh bạc ngày 19/2/2024 là 3.700.000đ.

- Lường Văn L (sinh năm 1986, trú tại bản Lìn, xã G, huyện P, tỉnh Sơn La) sử dụng số điện thoại có số 0979.683.480 nhắn tin với Khu mua số lô 24, 01 mỗi số 50 điểm, tổng số tiền 2.300.000đ. Sau khi có kết quả xổ số Liêm trúng số lô 24 ba lần (trùng với hai số cuối giải T4, giải Năm, giải B2), số 01 một lần (trùng với hai số cuối giải đặc biệt), tổng số tiền thắng được 16.000.000đ, sau khi trừ đi số tiền đánh K đã trả cho L 13.700.000đ. Tổng số tiền Khu và L đánh bạc ngày 19/02/2024 là 18.300.000đ. Số tiền có được L đã chi tiêu cá nhân hết.

Tổng số tiền Lường Văn K bán số lô, số đề ngày 19/02/2024 là 22.000.000đ.

* Hồi 16 giờ 48 phút ngày 27/11/2023 Lò Văn Q (sinh năm 1988, trú tại bản Lìn, xã G, huyện P, tỉnh Sơn La) sử dụng số điện thoại có số 0986.850.565 nhắn tin mua số lô, số đề của Khu, tổng số tiền 2.500.000đ "00=200k, Lo 00=100đ". Sau khi có kết quả sổ số Q trúng số lô 00 hai lần (trùng với hai số cuối giải N2 và giải S1), tổng số tiền thắng được 16.000.000đ, sau khi trừ đi số tiền đánh K đã thanh toán cho Q 13.500.000đ. Tổng số tiền Khu và Q đánh bạc ngày 27/11/2023 là 18.500.000đ. Số tiền có được Q đã chi tiêu cá nhân hết.

* Ngoài ra có căn cứ xác định:

- Ngày 11/01/2024, Lường Văn Q1 mua số lô của Lường Văn K được quy đổi ra tiền sử dụng đánh bạc trái phép là 2.300.000đ, ngày 19/02/2024 là 3.700.000đ; ngày 27/02/2024 Hà Văn H1 mua số lô của Lường Văn K được quy đổi ra tiền sử dụng đánh bạc trái phép là 1.884.000đ. Các lần đánh bạc này có số tiền dưới 5.000.000đ, Q1, H1 chưa có tiền án, tiền sự về tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên chưa đủ căn cứ xử lý trách nhiệm hình sự đối với từng lần này.

- Đối với người sử dụng tài khoản Zalo "Bánh" nhắn tin mua số lô, số đề

của Lường Văn K ngày 28/02/2024 với số tiền 480.000đ. Lường Văn K khai là Đinh Công B, sinh năm 1993, trú tại bản Lìn, xã G, huyện P, tỉnh Sơn La. Quá trình điều tra, Đinh Công B không có mặt tại địa phương, không xác định được hiện tại đang ở đâu nên chưa triệu tập, làm rõ được. Ngày 17/6/2024, Cơ quan An ninh điều tra có Công văn đề nghị Công an huyện P, tỉnh Sơn La phối hợp xem xét, xử lý theo quy định.

- Đối với những người trực tiếp mua số đề của Lường Văn K ngày 28/02/2024 với số tiền 600.000đ, Lường Văn K khai không biết tên tuổi địa chỉ, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên không đủ căn cứ điều tra làm rõ.

* Ngoài các lần đã nêu trên, trong quá trình điều tra các bị cáo khai nhận trước đó từ cuối năm 2023 đến trước ngày bị bắt quả tang Lường Văn K, Lường Văn L, Lò Văn Q còn thực hiện việc mua bán số lô, số đề với nhau, tuy nhiên các con số đánh khi bị bắt giữ, thu giữ điện thoại đã được xóa, các bị cáo không nhớ và không xác định được các số đánh, số tiền đã đánh nên không có căn cứ để điều tra xác minh, xem xét là tình tiết trong vụ án.

Vật chứng thu giữ:

- Tạm giữ của Lường Văn K 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung màu xanh than, bên trong có 01 sim số 0372.100.648 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme C2 trong lắp sim số 0339.359.867 (của Lường Quốc V - con Khu); số tiền 600.000đ.

- Tạm giữ của Lường Văn L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy AI2 màu đen, trong có sim số 0979.683.480 và số 0886.904.719.

- Tạm giữ của Lò Văn Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh, trong có sim số 0986.850.565.

- Ngày 06/3/2024 Lò Văn Q giao nộp cho Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh S số tiền 13.500.000đ là tiền hưởng lợi trúng số lô ngày 27/11/2023.

Do có hành vi nêu trên, tại bản Cáo trạng số 112/CT-VKS-P2 ngày 25/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố các bị cáo Lường Văn K, Lường Văn L, Lò Văn Q về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La trình bày luận tội giữ quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Lường Văn K, Lường Văn L, Lò Văn Q phạm tội Đánh bạc.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 36 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lường Văn K từ 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 36 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lường Văn L từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm b, s, i khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật

Hình sự: Xử phạt bị cáo Lò Văn Q từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- *Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:* 03 điện thoại di động thu giữ của Lường Văn K, Lường Văn L, Lò Văn Q; Số tiền 600.000đ của Lường Văn K; Số tiền 13.500.000đ của Lò Văn Q.

- *Truy thu số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc.*

- *Trả lại cho cháu Lường Quốc V và người đại diện hợp pháp chị Đinh Thị D1:* 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Realme C2.

- *Tịch thu tiêu hủy:* 04 Phong bì niêm phong đối tượng giám định đã bóc mở.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng: Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan cháu Lường Quốc V và người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Đinh Thị D1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ và có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và người đại diện hợp pháp theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Trong các ngày 27/11/2023, 19/02/2024 và 29/02/2024 Lường Văn K đã mua bán số lô, số đề không được Nhà nước cho phép được thua bằng tiền có giá trị lớn với Lường Văn L, Lò Văn Q và các đối tượng khác nhằm mục đích kiếm lời. Trong đó, ngày 27/11/2023 số tiền Lường Văn K và Lò Văn Q đánh bạc là 18.500.000đ; ngày 19/02/2024 số tiền đánh bạc của Lường Văn K là 22.000.000đ, Lường Văn L là 18.300.000đ; ngày 28/02/2024 số tiền đánh bạc của Lường Văn K là 15.992.000đ, của Lường Văn L là 8.900.000đ.

Hành vi của các bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Tại Kết luận giám định số 826/KL-KTHS, ngày 03/4/2024 của Phòng K2

Công an tỉnh S, kết luận: Không khôi phục được dữ liệu cuộc gọi đi, cuộc gọi đến, tin nhắn đi, tin nhắn đến (các ứng dụng SMS, Z, Facebook, M, T1), file dữ liệu văn bản, hình ảnh, âm thanh lưu trong 06 (sáu) điện thoại di động gửi giám định.

- Tại Kết luận giám định số 636/KL-KTHS, ngày 06/3/2024 và Kết luận giám định số 646/KL-KTHS, ngày 08/3/2024, số tiền 600.000đ tạm giữ của Lường Văn K số tiền 13.500.000đ tạm giữ của Lò Văn Q gửi giám định là tiền thật.

- Lời khai nhận tội của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai của các đối tượng liên quan; kết quả kiểm tra, thu thập dữ liệu trên điện thoại di động của bị cáo đã sử dụng; kết quả Báo cáo chi tiết lịch sử liên lạc thoại & SMS của các thuê bao các bị cáo và các đối tượng sử dụng; sao kê tài khoản ngân hàng và lịch sử giao dịch tài khoản của Lường Văn K, Lường Văn L và Lò Văn Q; phù hợp với các tình tiết, diễn biến vụ án và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

- Vật chứng thu giữ trong vụ án.

Với các căn cứ chứng minh trên có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của các bị cáo Lường Văn K, Lường Văn L, Lò Văn Q đã phạm tội Đánh bạc, tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết định khung hình phạt

Các bị cáo Lường Văn K, Lường Văn L, Lò Văn Q đã có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền thông qua hình thức mua, bán số lô, số đề *(giá trị số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc dưới 50.000.000đ)*, đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự, tội phạm có mức hình phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

[5] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo

C2 bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc đánh bạc bằng hình thức mua, bán số lô, số đề là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo không những nguy hiểm cho xã hội mà còn là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo mới bảo đảm biện pháp cải tạo, giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung.

[6] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Về nhân thân: Các bị cáo Lường Văn L và Lò Văn Q có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo Lường Văn K có 01 tiền án (đã được xóa án tích) về tội Trộm cắp tài sản.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Lường Văn K và Lường Văn L thực hiện nhiều lần (02 lần trở lên) hành vi đánh bạc, mỗi lần đánh bạc đều có giá trị trên 5.000.000đ, đủ yếu tố cấu thành tội phạm, nên cần áp dụng

tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo. Bị cáo Lò Văn Q không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Lường Văn L, Lò Văn Q phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Bị cáo Lò Văn Q tự nguyện sửa chữa, khắc phục hậu quả nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Khi lượng hình cần xem xét các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng, hoàn cảnh gia đình các bị cáo khó khăn, là lao động chính trong gia đình, con còn nhỏ. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo cũng đảm bảo cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, phù hợp với đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Về khấu trừ thu nhập: Do các bị cáo không có thu nhập ổn định, tài sản có giá trị nên miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, lẽ ra các bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Xét thấy, các bị cáo không có tài sản có giá trị, điều kiện hoàn cảnh gia đình khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung *(phạt tiền)* đối với các bị cáo.

[8] Đối với các hành vi và đối tượng liên quan

- Đối với những lần Lò Văn Q mua số lô, số đề của Lường Văn K ngày 11/01/2024, 19/02/2024, 28/02/2024 và lần Lường Văn K bán số lô, số đề cho Hà Văn H1 ngày 27/02/2024: Số tiền đánh bạc từng lần đều dưới 5.000.000đ, do đó hành vi không cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự. Do các bị cáo đã bị khởi tố về tội "Đánh bạc" nên không đề cập vấn đề xử lý.

- Đối với lần Lường Văn K và Lường Văn L khai ngày 27/02/2024, mua, bán số lô với số tiền 4.600.000đ: Ngoài lời khai của các bị cáo, lịch sử nhắn tin SMS, không có tài liệu, chứng cứ nào khác xác định số lô đã mua, bán nên không đủ căn cứ quy kết trách nhiệm hình sự đối với Lường Văn K về lần ngày 27/02/2024.

- Đối với Hà Văn H1, Lò Văn C1, Đinh Văn N1, Mùi Văn K1, Đinh Văn T3, Đinh Văn L1, Đinh Văn B1, Lò Thị L2 đã thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức mua, bán số lô, số đề với Lường Văn K ngày 27/02/2024, 28/02/2024. Tuy nhiên, những người này chưa có tiền án, tiền sự về tội "Đánh bạc", "Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc", số tiền mua bán số lô, số đề đều dưới 5.000.000đ, do đó hành vi không cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự mà vi phạm khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 28 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong

lĩnh vực an ninh, trật tự an toàn xã hội. Công an huyện P, tỉnh Sơn La xử lý vi phạm hành chính đối với các đối tượng này theo quy định là có căn cứ.

- Đối với người sử dụng tài khoản Zalo "Bánh" nhắn tin mua số lô, số đề của Lường Văn K ngày 28/02/2024 với số tiền 480.000đ: Lường Văn K khai là Đinh Công B, sinh năm 1993, trú tại bản Lìn, xã G, huyện P, tỉnh Sơn La. Quá trình điều tra, Đinh Công B không có mặt tại địa phương, không xác định được hiện tại đang ở đâu nên chưa triệu tập, làm rõ được. Ngày 17/6/2024, Cơ quan An ninh điều tra có Công văn đề nghị Công an huyện P, tỉnh Sơn La phối hợp xem xét, xử lý theo quy định.

- Đối với những người trực tiếp mua số đề của Lường Văn K ngày 28/02/2024 (trong số 600.000đ Khu khai): Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lý lịch nên không đủ căn cứ điều tra làm rõ và xử lý.

- Đối với Đặng Thị B3 (chủ đăng ký số thuê bao 0399.519.326 L3 sử dụng): Quá trình điều tra xác định Đặng Thị B3 không liên quan đến hành vi phạm tội của Lường Văn K nên không xem xét xử lý.

- Đối với những lần mua, bán số lô số đề từ tháng 9/2023 đến ngày 28/02/2024, Lường Văn K khai đã xóa các tin nhắn, không nhớ, không xác định được người, số lô, số đề, số tiền đã mua, bán nên không có căn cứ để điều tra, xác minh, làm rõ.

[9] Về xử lý vật chứng, tài sản tạm giữ

- Đối với số tiền 600.000đ tạm giữ của Lường Văn K và số tiền 13.500.000đ tạm giữ của Lò Văn Q là số tiền các bị cáo do phạm tội mà có, nên cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với 03 (ba) điện thoại di động và các số thuê bao 0372.100.648, 0979.683.480, 0986.950.565 tạm giữ của Lường Văn K, Lường Văn L, Lò Văn Q: Xét đây là công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng để liên lạc, mua bán số lô, số đề, nên cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động tạm giữ của cháu Lường Quốc V: Quá trình điều tra xác định đây là tài sản của Lường Quốc V; việc Lường Văn K sử dụng để nhắn tin, mua bán số lô, số đề, V không biết, không liên quan, nên cần trả lại cho cháu Lường Quốc V và người đại diện hợp pháp chị Đinh Thị D1.

- Đối với 04 Phong bì niêm phong đối tượng giám định (04 chiếc điện thoại) đã bóc mở, xét thấy là vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Căn cứ Điều 321 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố các bị cáo Lường Văn K, Lường Văn L, Lò Văn Q phạm tội Đánh bạc.

2. Về hình phạt:

2.1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 36 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Lường Văn K 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam

giữ, được khấu trừ thời gian tạm giữ là 09 ngày (quy đổi bằng 27 ngày cải tạo không giam giữ), bị cáo còn phải chấp hành tiếp là 14 tháng 03 ngày (mười bốn tháng ba ngày) cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự cấp huyện nhận được Quyết định thi hành án.

2.2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 36 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Lường Văn L 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian tạm giữ là 09 ngày (quy đổi bằng 27 ngày cải tạo không giam giữ), bị cáo còn phải chấp hành tiếp là 11 tháng 03 ngày (mười một tháng ba ngày) cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự cấp huyện nhận được Quyết định thi hành án.

2.3. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 ; Điều 36 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Lò Văn Q 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự cấp huyện nhận được Quyết định thi hành án.

Miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Giao các bị cáo Lường Văn K, Lường Văn L, Lò Văn Q cho Ủy ban nhân dân xã G, huyện P, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo. Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian chấp hành án, các bị cáo phải thực hiện một số nghĩa vụ theo quy định về cải tạo không giam giữ.

3. Về xử lý vật chứng, tài sản: Căn cứ điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- *Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:*

+ 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A30 gửi giám định (điện thoại thu giữ của Lường Văn K) được niêm phong trong 01 (một) chiếc phong bì của Phòng K2 Công an tỉnh S nguyên niêm phong.

+ 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A312 gửi giám định (điện thoại thu giữ của Lường Văn L) được niêm phong trong 01 (một) chiếc phong bì của Phòng K2 Công an tỉnh S nguyên niêm phong.

+ 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu VIVO gửi giám định (điện thoại thu giữ của Lò Văn Q) được niêm phong trong 01 (một) chiếc phong bì của Phòng K2 Công an tỉnh S nguyên niêm phong.

+ Số tiền 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng) được niêm phong trong 01 (một) chiếc phong bì của Phòng K2 Công an tỉnh S nguyên niêm phong.

+ Số tiền 13.500.000đ (Mười ba triệu năm trăm nghìn đồng) được niêm

phong trong 01 (một) chiếc phong bì của Phòng K2 Công an tỉnh S nguyên niêm phong.

- *Trả lại cho cháu Lường Quốc V (người đại diện hợp pháp chị Đinh Thị D1):* 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Realme C2 gửi giám định (điện thoại của Lường Quốc V) được niêm phong trong 01 (một) chiếc phong bì của Phòng K2 Công an tỉnh S nguyên niêm phong.

- *Tịch thu tiêu hủy:* 04 Phong bì niêm phong đối tượng giám định đã bóc mở.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11/7/2023 giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh S và Cục thi hành án dân sự tỉnh Sơn La).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Lường Văn K, Lường Văn L, Lò Văn Q, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 11/9/2024). Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Phòng PC02 - Công an tỉnh Sơn La;
- Cơ quan hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Sơn La;
- UBND xã Gia Phù, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La;
- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Cầm Xuân Thủy